**Tiết 12 - 16**

**TÊN CHỦ ĐỀ: Chủ đề 3: TRUYỆN CỔ DÂN GIAN PHÚ YÊN**

**1.Nănglực:**

- Nhận biết được một số đặc điểm về thể loại, đề tài, nhân vật,… của truyện cổ dân gian Phú Yên.

- Xác định được nội dung, diễn biến, tính cách của từng nhân vật trong văn bản “Ai mua cha không?”.

- Giải thích một số từ địa phương, từ cổ nhằm hỗ trợ đọc hiểu văn bản.

- Phân tích và nêu được cảm nhận về vẻ đẹp con người, phong tục ở địa phương thể hiện qua truyện kể dân gian ở Phú Yên. Nắm được nghệ thuật xây dựng và ý nghĩa đằng sau mỗi câu chuyện.

- Kể lại được một truyện cổ dân gian Phú Yên (bằng hình thức nói hoặc viết).

- Vận dụng kiến thức đã học, sưu tầm và giới thiệu được một/một số truyện kể dân gian ở Phú Yên.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp và hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề.

**2.Phẩmchất;**

- Trân trọng giá trị văn hóa quê hương, dân tộc.

- Giáo dục tình cảm gia đình, tình yêu quê hương đất nước và hình thành lẽ sống đẹp.

**B.Thiếtbịdạyhọcvàhọcliệu**

**1. Thiết bị dạy học:**

- Học sinh sử dụng phần mềm Microsoft Teamst để tham gia học trực tuyến.

- Các video có trong kho học liệu do chính giáo viên xây dựng trên kênh Youtube cá nhân để hướng dẫn nhiệm vụ học tập; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện của học sinh trước khi đến lớp.

**2. Học liệu:** Sách GD địa phương,

**C.Tiếntrìnhdạyhọc**

**VĂN BẢN ĐỌC: AI “MUA” CHA KHÔNG?**

**VĂN BẢN ĐỌC MỞ RỘNG:**

1. **GÀNH ĐÁ ĐĨA VÀ HUYỀN THOẠI VỀ KHO BÁU BIẾN THÀNH ĐÁ**
2. **HUYỀN THOẠI VỀ CON LƯƠN Ở BUÔN ĐỨC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: Mở đầu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Hoạt động của GV và HS** |
|  | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  Xem tranh và ***hãy gọi tên truyện mà em được đọc tương ứng với từng bức tranh***.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS xác định nội dung của các hình ảnh.  - GV theo dõi, định hướng nếu cần.  **Bước 3: Báo cáo** kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  - Học sinh lần lượt trình bày các câu trả lời.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh nhận xét, bổ sung  - GV nhận xét, đưa ra đáp án đúng, khen ngợi bạn hoàn thành tốt.  - GV kết hợp giới thiệu bài mới.HS.  Nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm từng viết: “*Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi/ Đất Nước có trong những cái ngày xửa ngày xưa mẹ thường hay kể*”.Có lẽ, chính vì sự quen thuộc đó mà không quá khó để các em có thể gọi tên những câu chuyện cổ dân gian qua các bức tranh trực quan cô vừa trình chiếu. Qua mỗi câu chuyệnđộc đáo, thú vị đã từng được nghe bà, nghe mẹ kể lại, chắc hẳn các em đã thêm hiểu, thêm yêu nơi chôn nhau, cắt rốn cũng như truyền thống, tâm hồn, tình cảm của người dân quê mình. Với chủ đề Truyện cổ dân gian Phú Yên, một lần nưã, cô sẽ giúp các em nhìn nhận một cách có hệ thống và đầy đủ hơn về những truyện cổ dân gian Phú Yên của mình… |

**2. HOẠT ĐỘNG2:Hình thành kiến thức mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Hoạt động của GV và HS** |
| **I.Tìm hiểu chung:**  **1. Truyện cổ dân gian Phú Yên: a) Khái niệm: TCDGPY** là những câu chuyện do nhân dân Phú Yên sáng tạo nên, được lưu truyền trên vùng đất Phú Yên từ xưa đến nay.  **b)Phân loại:**  - Truyền thuyết:Kể về các nhân vật, sự kiện lịch sử liên quan đến sự hình thành và phát triển của vùng đất Phú Yên.  - Cổ tích:Bày tỏ niềm thương cảm cho số phận con người, trân trọng,đề cao vẻ đẹp và khát vọng của con người.  - Truyện ngụ ngôn: Thể hiện những quan niệm, triết lí dân gian.  - Truyện cười:Phê phán các thói hư tật xấu, hoặc tạo ra tiếng cười mua vui, giải trí.  …  **2. Văn bản*Ai “mua” cha không?***  - Đọc, tìm hiểu từ khó  - Thể loại: Cổ tích  - Xuất xứ: “Aimua cha không” là truyện cổ dân gian Phú Yên do Ngô Sao Kim sưu tầm và biên soạn, NXB Văn hóa dân tộc, 1996.  **II. TÌM HIỂU CHI TIẾT:**  ***1. Các sự kiện chính.***  - Ông lão “rao bán cha”, tên nhà giàu cười cợt, chế giễu ông lão.  - Hai vợ chồng trẻ đón ông lão về phụng dưỡng, chăm sóc.  - Ông lão đưa hai vợ chồng người con nuôi về nhà, kể lại chuyện bất hiếu của lũ con ruột và để lại toàn bộ gia tài cho vợ chồng người con nuôi.  **2. Thái độ các nhân vật:**  - Tên nhà giàu: ban đầu ngạc nhiên, hiếu kì sau đó thì dè bỉu, cười cợt.  Đôi vợ chồng trẻ: yêu thương, kính trọng, chăm sóc, phụng dưỡng tận tình, xem trọng chữ hiếu.  - Đám con ruột của ông lão: hư hỏng, hỗn láo, lêu lổng, coi thường đạo hiếu.  **III. Tổng kết:**  **1. Nghệ thuật:**  - Ngôn ngữ kể chuyện giản dị .  -Tình huống truyện có nhiều yếu tố bất ngờ.  - Nghệ thuật tương phản , xây dựng nhân vật qua lời nói, hành động, suy nghĩ.  **2. Nội dung:**  Truyện *Ai “mua” cha không?* phê phán sự hám lợi và thói bất hiếu; qua đó khuyên bảo mọi người phải biết yêu thương, quý trọng, hiếu thảo với cha mẹ bởi tình cảm gia đình là vô cùng thiêng liêng và cha mẹ chính là người sinh thành, yêu thương và dưỡng dục chúng ta nên người. | ***Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu chung:***  ***Nội dung 1:Tìm hiểu Truyện cổ dân gian Phú Yên:***  ***Bước 1: GV giao nhiệm vụ:***  Gv yêu cầu học sinh thảo luận và trả lời các câu hỏi:  *+Truyện cổ dân gian Phú Yên là gì?*  *+Truyện kể dân gian Phú Yên gồm các thể loại nào? Nội dung của từng thể loại?*  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  HS suy nghĩ để trả lời các câu hỏi**.**  ***Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  **-** HS trình bày cá nhân.  - Các HS khác nhận xét.  ***Bước 4: GV nhận xét và chuẩn kiến thức.***  **Nội dung 2: *Tìm hiểu Văn bản Ai “mua” cha không?***  ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  - Yêu cầu HS đọc văn bản.  - Giải thích một số từ khó: *đầy tớ, ở đợ, khắc, hiếu đễ, “nhỏ cậy cha, già cậy con”, “ách giữa đàng đem quàng vào cổ”,…*  *- Xác định thể loại?*  *- Nêu xuất xứ?*  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  - HS nghe hướng dẫn HS đọc văn bản: To, rõ ràng, mạch lạc, diễn cảm và trả lời các câu hỏi.  - GV: Hướng theo dõi, quan sát HS, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).  ***Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận***  - Học sinh lần lượt trình bày các câu trả lời.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập***  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc nhóm của HS.  - Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.  **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu chi tiết**  **Nội dung 1:Tìm hiểu các sự kiện chính:**  ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:***  GV giao nhiệm vụ cho HS chỉ ra các sự kiện chính trong truyện.  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  - HS hình thành kĩ năng khai thác văn bản.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  ***Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận***  - HS chỉ ra các sự kiện chính trong văn bản.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - Gv sửa, đánh giá, rút kinh nghiệm, chốt kiến thức.  **Nội dung 2: Tìm hiểu thái độ của mọi người khi nghe lời rao bán của ông lão**  ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:***  GV giao nhiệm vụ cho HS chỉ ra t*hái độ của các nhân vật khác đối với việc làm của ông lão.*  *a. Lão nhà giàu*  *b. Những đứa con ông lão*  *c. Đôi vợ chồng trẻ*  *Em thích và không thích nhân vật nào dưới đây? Vì sao?*  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - HS suy nghĩ, trả lời.  - HS hình thành kĩ năng khai thác văn bản  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  ***Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận***  - Học sinh lần lượt trả lời các câu hỏi. Kết quả dự kiến:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | ***Lão nhà giàu*** | ***Đôi vợ chồng trẻ nghèo*** | ***Những đứa con ông lão*** | | ***Kẻ hám lợi, thực dụng, không coi trọng chữ hiếu*** | ***Yêu thương, chăm sóc ông lão, coi trọng chữ hiếu*** | ***Hư hỏng, hỗn láo, lêu lỏng, coi thường chữ hiếu*** |   - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - Yêu cầu học sinh nhận xét câu trả lời.  - Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.  **Nhiệm vụ 3: Tổng kết**  ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:***  GV giao nhiệm vụ cho HS: *Nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của văn bản?*  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - Học sinh đọc và xác định những nét tương phản trong xây dựng nhân vật; phân tích từ ngữ, lời nói của nhân vật. Nêu nội dung, ý nghĩa của văn bản.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  ***Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận***  -Học sinh trình bày cá nhân  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - Yêu cầu học sinh nhận xét câu trả lời.  - Giáo viên sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. |

**3. HOẠT ĐỘNG 3: Luyện tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Hoạt động của GV và HS** |
| **IV. ĐỌC MỞ RỘNG**  **1. Văn bản 1: Gành Đá Dĩa và huyền thoại về kho báu biến thành đá**  Đây là một huyền thoại nhằm lí giải địa danh gành Đá Dĩa (huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên), bày tỏ niềm tự hào về cảnh sắc quê hương. Qua đó gửi gắm quan niệm rằng những kẻ tham lam, xấu xa thì sẽ không có kết cục tốt đẹp.  **2- Văn bản 2: Huyền thoại về con lươn ở Buôn Đức:**  Truyện ca ngợi phẩm chất trong sáng của chàng Y Rít, lên án thói tham lam, hung ác của tên M Tao; gửi gắm triết lí dân gian rằng người hiền lành, nhân đức thì được đền đáp còn kẻ tham lam, tàn ác thì bị trừng trị. Đồng thời, truyện còn hướng đến mục đích giải thích về một số địa danh ở Buôn Đức (xã Ea Trol, huyện Sông Hinh ngày nay). | ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV yêu cầu học sinh đọc các văn bản mở rộng và nêu nội dung chính?  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - Học sinh: Nắm được yêu cầu, thực hiện nhiệm vụ.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  ***Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận***  - Học sinh phát biểu tuỳ theo cảm nhận của từng cá nhân.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - Học sinh nhận xét câu trả lời.  - Giáo viên sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. |

**HOẠT ĐỘNG 4: Vận dụng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Hoạt động của GV và HS** |
|  | ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV giao bài tập: Sưu tầm và kể lại một truyện cổ dân gian Phú Yên mà em thích (môĩ tổ một tác phẩm)  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - Học sinh thực hiện nhiệm vụ.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  ***Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận***  Học sinh làm việc nhóm, cử đại diện trình bày.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - Học sinh nhận xét câu trả lời  - Giáo viên sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. |

**THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT: TỪ**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: Mở đầu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Hoạt động của GV và HS** |
|  | ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV yêu cầu học xác định từ loại trong câu:  “Gành Đá Đĩa và huyền thoại về kho báu biến thành đá”.  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  ***Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận***  - Học sinh trình bày.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá  - Giáo viên nhận xét, đánh giá  **GV** nhận xét và giới thiệu bài học:  *Trong chương trình Ngữ văn 6, chúng ta đã được học kĩ lý thuyết về từ loại và các dạng bài tập liên quan. Hôm nay, chúng ta sẽ tiếp tục củng cố lại kiến thức Tiếng Việt này qua một số bài tập…* |

**2. HOẠT ĐỘNG2:Hình thành kiến thức mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Hoạt động của GV và HS** |
| **I. LÝ THUYẾT**  (xem lại Bài 1) | ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  Yêu cầu HS nhắc lại kiến thức về từ loại đã học ở Bài 1.  ***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ***  - Giáo viên: hướng dẫn gợi ý nếu cần.  - Học sinh suy nghĩ, trả lời.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả***  \*HS nhắc lại kiến thức cũ. Dự kiến:  - Từ đơn là từ chỉ có một tiếng.  Ví dụ: *ông, bà, nói, cười, đi, mừng,...*  - Từ phức là từ có hai hay nhiều tiếng.  Ví dụ: *cha mẹ, hiền lành, hợp tác xã, sạch sẽ, sạch sành sanh,...*  + Từ ghép là từ phức do hai hay nhiều tiếng có quan hệ về nghĩa với nhau tạo thành.  Ví dụ: *cha mẹ, hiền lành, khôn lớn, làm ăn,...; đỏ loè, xanh um, chịu khó, phá tan,...*  + Từ láy là từ phức do hai hay nhiều tiếng có âm đầu hoặc vần (hoặc cả âm đầu và vần) giống nhau tạo thành.  Ví dụ: *chăm chỉ, thật thà, lim dim, lủi thủi, từ từ,...*  Lưu ý: Trừ trường hợp lặp lại nguyên vẹn một tiếng có nghĩa như *xanh xanh, ngời ngời,...* trong các tiếng tạo thành từ láy, chỉ một tiếng có nghĩa hoặc tất cả các tiếng đều không có nghĩa. Đây là điểm phân biệt từ láy với những từ ghép ngẫu nhiên có sự trùng lặp về ngữ âm giữa các tiếng tạo thành như: *hoa hổng, học hành, lí lẽ, gom góp,...*  \* GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  ***Bước 4: Kết luận, nhận định***  GV nhận xét, bổ sung, đánh giá. |

**3. HOẠT ĐỘNG 3: Luyện tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Hoạt động của GV và HS** |
| **II. Luyện tập:**  **Bài tập 1:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Từ đơn | Từ phức | | | Từ ghép | Từ láy | | nghe, ông, rao, mời | chiều tối, vợ chồng | Lẳng lặng |   **BT2:**Quý báu, trưa hè, tóc tai, lều chõng.  **BT3:** Lặng lẽ, ấm áp, mãi mãi  **BT4:**  - BPTT: so sánh (sức khỏe của cha đã cạn kiệt dần giống như ánh mặt trời yếu ớt trong buổi xế chiều).  - Tác dụng:  +Làm tăng giá trị gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.  + Cho thấy tuổi tác của người cha đã cao, sức khỏe yếu dần theo thời gian; qua đó nhấn mạnh sự hi sinh to lớn của cha để nuôi nấng các con nên người. | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS làm các bài tập:  Tổ 1: BT1  Tổ 2: BT2  Tổ 3: BT3  Tổ 4: BT4.  - HS nhận nhiệm vụ.  ***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ***  - Giáo viên: hướng dẫn học sinh trả lời câu hỏi, gợi ý nếu cần  - Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả***  -HS trình bày sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  ***Bước 4: Kết luận, nhận định***  GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng. |

**HOẠT ĐỘNG 4: Vận dụng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Hoạt động của GV và HS** |
|  | ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  Mỗi nhóm: Chọn một đoạn văn bất kì trong các văn bản đã học và xác định từ loại có trong đoạn văn đó.  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***   * **- HS** đọc các văn bản, lựa chọn đoạn văn yêu thích và xác định từ loại.   **- GV** hướng dẫn HS bám sát yêu cầu của đề bài, hướng dẫn HS hoàn thành nhiệm vụ.  ***Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  **-** HS lên trình bày; nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  ***Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)***  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả học tập của HS.  - GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS:  + Kết quả làm việc của học sinh.  + Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc.  -Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. |

**LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: Mở đầu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Hoạt động của GV và HS** |
|  | **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  GV đặt câu hỏi gợi mở vấn đề: *Ở những tiết học trước, các em đã được làm quen với một số văn bản truyện cổ dân gian Phú Yên. Sau khi học xong, em có tự kể lại câu chuyện bằng lời văn của mình được không?Nếu được, em đã tự thấy mình kể lại câu chuyện đó đã thuyết phục và hấp dẫn người nghe chưa?*  HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS nghe và trả lời  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá  *GV dẫn dắt vài bài:Bài học hôm nay chúng ta sẽ cùng thực hành viết (kể) bài văn kể lại một truyện cổ dân gian Phú Yên mà em đã học.* |

**2. HOẠT ĐỘNG 2:Hình thành kiến thức mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Hoạt động của GV và HS** |
| **1. Yêu cầu**  - Bài văn gồm ba phần: mở bài, thân bài, kết bài.  - Sử dụng ngôn ngữ của người viết để kể, kể theo ngôi thứ ba.  - Đảm bảo cốt truyện, thể hiện đầy đủ các chi tiết, sự việc tiêu biểu trong truyện.  **2. Cách viết *bài văn kể lại một truyện cổ dân gian Phú Yên***  a. Chuẩn bị  - Chọn mà em sẽ kể.  - Đọc (nghe) kĩ truyện định kể.  b. Tìm ý  - Để tìm ý, em cần đặt và trả lời các câu hỏi liên quan đến truyện như:  - Tên truyện là gì ? Vì sao em chọn kể chuyện này?  - Câu chuyện diễn ra trong hoàn cảnh nào?  - Truyện có những nhân vật, sự kiện tiêu biểu nào?  - Truyện có diễn biến (mở đầu, phát triển, kết thúc ra sao?  - Truyện gợi cho em những suy nghĩ, cảm xúc gì ?  c. Lập dàn bài: Sắp xếp các ý theo bố cục ba phần:  *- Mở bài: nêu tên truyện, lý do kể lại truyện.*  *- Thân bài: Dùng lời văn của mình, sử dụng ngôi thứ ba số ít để kể lại diễn biến, những sự kiện chính của truyện.*  *- Kết bài: nêu suy nghĩ, cảm xúc của em về truyện*  d. Dựa vào dàn ý vừa lập, em tiến hành viết bài văn hoàn chỉnh. | **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu các yêu cầu**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV hỏi: Khi *kể lại một truyện cổ dân gian Phú Yên chúng ta cần lưu ý điều gì?*  - HS thực hiện nhiệm vụ  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  + HS trả lời.  + GV gợi ý nếu cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  + HS trình bày  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  **Nhiệm vụ 2: Viết *bài văn kể lại một truyện cổ dân gian Phú Yên***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS:  *Trình bày các bước viết bài văn kể lại một truyện cổ dân gian Phú Yên?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thảo luận và trả lời  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng. |

**3. HOẠT ĐỘNG 3: Luyện tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Hoạt động của GV và HS** |
| **3. Thực hành kể lại trước lớp một truyện cổ dân gian Phú Yên mà em vừa viết.**  Yêu cầu:  - Sử dụng ngôn ngữ nói để kể lại.  - Sử dụng giọng điệu phù hợp (kết hợp cử chỉ, nét mặt, điệu bộ...) | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**:  Yêu cầu học sinh thực hành nói dựa trên những hướng dẫn của giáo viên ở phần viết.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ-2P**  - HS xem lại điều chỉnh các ý (nếu cần)  - GV hướng dẫn HS hoàn thiện bài  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận-6p**  - GV  yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.  - HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).  **Bước 4: Kết luận, nhận định-1p**   GV nhận xét bài làm của HS. |

**HOẠT ĐỘNG 4: Vận dụng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Hoạt động của GV và HS** |
|  | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**:  Chia lớp thành 02 nhóm: Sưu tầm, phân loại và chọn 01 tác phẩm yêu thích để chuyển thể thành kịch bản kịch và quay video.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện  GV gợi ý, hướng dẫn.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  Nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở nhóm không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).  - Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau. |

**D. Hướng dẫn tự học**

1. **Bài vừa học**

- Nắm được một số đặc điểm về thể loại, đề tài, nhân vật…. của truyện cổ dân gian Phú Yên.

-Nắm được nội dung, diễn biến, tính cách của từng nhân vật trong văn bản “Ai mua cha không?”.

- Nắm chủ đề của 2 văn bản đọc mở rộng

- Nắm được một số từ địa phương.

- Kể lại được một truyện cổ dân gian Phú

- Sân khấu hóa một truyện cổ dân gian Phú yên tiêu biểu

2**. Bài sắp học: Chủ đề 4: Phong tục đón tết cổ truyền ở Phú Yên**

- Phong tục ngày tết.

- Lễ hội và trò chơi dân gian ngày tết.

- Đọc- tìm hiểu văn bản: ***Ngày xuân êm đềm.***